

Phụ lục III

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 05 NĂM CỦA DOANH NGHIỆP

(Theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MTV XÂY LẮP AG
MST: 1600220016

Số: 347 /XL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 12 tháng 7 năm 2016

(Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm của doanh nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang phê duyệt tại văn bản số 1008 ngày 11 tháng 4 năm 2016)

I. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP

1. Những sự kiện quan trọng:

- Việc thành lập: Công ty TNHH MTV Xây Lắp An Giang được thành lập ngày 10/01/1977, tiền thân là Đội thi công công trình xây dựng thuộc Ty Xây dựng cơ bản tỉnh An Giang, với chức năng thi công xây lắp. Năm 1992 UBND tỉnh An Giang quyết định tái thành lập thành Công ty Xây Lắp & SXKD VLXD An Giang. Đến năm 1999 UBND tỉnh An Giang đổi tên thành Công ty Xây Lắp An Giang. Tháng 8 năm 2010 UBND tỉnh An Giang chuyển đổi Công ty thành Công ty TNHH MTV Xây Lắp An Giang, hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn 100% vốn nhà nước.

- Vốn điều lệ: 270.474.000.000 đồng

(Vốn điều lệ đến ngày 24/02/2016: 219.519.556.358 đồng)

2. Quá trình phát triển:

- Chức năng, nhiệm vụ của doanh nghiệp: Hoạt động trong các ngành nghề, lĩnh vực như:

+ Xây dựng:

- Thi công xây dựng công trình: dân dụng, công nghiệp, giao thông, cấp thoát nước, công trình thủy lợi;
- Tư vấn thiết kế xây dựng, lập dự án đầu tư, quản lý dự án đầu tư xây dựng, thiết kế quy hoạch xây dựng, thiết kế quy hoạch đô thị; san lấp mặt bằng;
- Cơ khí giao thông xây dựng: đóng mới, sửa chữa sà lan, tàu kéo, cầu kiện băng thép...;
- San lấp mặt bằng; giám sát, lắp đặt thiết bị...

+ Sản xuất và kinh doanh:

- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng: xi măng PCB 40, PCB 50, gạch men, gạch ngói tunnel các loại, gạch không nung, bê tông thương phẩm, bê tông nhựa nóng, cống bê tông, tole, lưới B40, kẽm gai;
- Sản xuất, kinh doanh bao PP các loại;

N.S.D.W.T.C
★

- Kinh doanh xăng dầu;

- Kinh doanh sắt, thép, vỏ xe, vòng bi;

+ *Khai thác khoáng sản và dịch vụ:*

- Dịch vụ vận tải thủy nội địa;

- Khai thác, chế biến khoáng sản phi kim loại: đất, đá xây dựng, đá granite ốp lát, cát sông,...

- Mục tiêu kinh doanh: Tạo ra những công trình, sản phẩm vật liệu xây dựng chất lượng cao, mẫu mã đáp ứng nhu cầu thị trường; đồng thời nâng cao hiệu quả kinh tế, ổn định làm việc, thu nhập cho người lao động và góp phần đóng góp vào ngân sách Nhà nước; tham gia tích cực công tác an sinh xã hội.

3. Định hướng phát triển:

- Nghiên cứu đầu tư mới các dự án: Nâng công suất nhà máy Xi măng; Dây chuyền bao PP dán, bao Jumbo cho Xí nghiệp Bao bì; Nhà máy gạch men Porcelain mài bóng; Dây chuyền 2 gạch không nung; Nhà ở xã hội; Khu dân cư Xeo Trôm 3 và đường Lý Thái Tổ nối dài. Xin mở rộng, nâng công suất khai thác các mỏ khoáng sản; đầu tư thiết bị mở rộng sản xuất kinh doanh, khai thác, phục vụ thi công xây lắp.

- Thực hiện cổ phần hóa Công ty theo lộ trình từ năm 2016-2020; cổ phần toàn bộ hoặc từng Nhà máy, Xí nghiệp khi đủ điều kiện.

- Tiếp tục nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành ngày càng khoa học, hiệu quả.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị và năng lực công tác cho cán bộ, công nhân viên.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Mục tiêu tổng quát:

Nghiên cứu, mở rộng ngành nghề, quy mô hoạt động và ổn định, phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

ĐVT: Triệu đồng

Số thứ tự	Mục tiêu	Năm				
		2016	2017	2018	2019	2020
1	Doanh thu thuần	1.000.000	1.040.000	1.081.600	1.124.800	1.169.800
2	Lợi nhuận trước thuế	42.000	43.680	45.427	47.244	49.134
3	Nộp ngân sách	38.660	39.700	40.800	42.000	43.200
4	Lao động (người)	1.150	1.200	1.200	1.250	1.250
5	Tiền lương (Tr.đ/người/th)	5,722	6,008	6,309	6,624	6,955

- Thị trường: Ôn định và giữ vững thị trường đã có và mở rộng thị trường mới, dự kiến tăng bình quân hàng năm 5% khách hàng, đại lý, nhà phân phối.

- Xuất khẩu: Phấn đấu tăng sản lượng xuất khẩu xi măng ACIFA sang thị trường Campuchia bình quân hàng năm trên 5%.

3. Kế hoạch triển khai:

- Năm 2016:

+ Hoàn thiện Nhà ở xã hội – Khu dân cư Tây Đại học (Block thứ 1).

+ Dự kiến đầu tư dây chuyền thứ 2 gạch không nung và mở rộng nâng công suất Nhà máy Xi măng An Giang.

+ Thực hiện tiếp Dự án chỉnh trang đô thị đường Lý Thái Tổ nối dài.

+ Thực hiện tiếp Dự án Khu dân cư Xeo Trôm 3.

+ Xin mở rộng và nâng công suất các mỏ khoáng sản (khi được cho phép)

+ Nghiên cứu chuẩn bị đầu tư Nhà máy gạch men Porcelain mài bóng.

+ Xin qui hoạch vùng nguyên liệu đất cho 04 Nhà máy (3 Nhà máy gạch Tunnel và 01 Nhà máy gạch ACERA).

- Năm 2017:

+ Thực hiện Dự án đầu tư Nhà máy gạch men Porcelain mài bóng.

+ Thực hiện tiếp Dự án chỉnh trang đô thị đường Lý Thái Tổ nối dài.

+ Thực hiện tiếp Dự án Khu dân cư Xeo Trôm 3.

+ Dây chuyền bao PP dán, bao Jumbo.

4. Các giải pháp thực hiện:

- Về tài chính:

+ Điều chỉnh tăng vốn điều lệ Công ty.

+ Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại trong quản lý tài chính.

+ Tăng cường thu tiền thu nợ, giảm nợ tồn đọng và xử lý các khoản nợ phải thu dây dưa khó đòi.

+ Thường xuyên kiểm tra thu chi tài chính, đối chiếu nợ chặt chẽ, không để xảy ra thất thoát. Thực hiện đúng những quy định về quản lý tài chính.

- Về sản xuất, kinh doanh:

+ Đầu tư đổi mới công nghệ để nâng công suất, nâng chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm; nghiên cứu sản xuất ngày càng nhiều sản phẩm giá trị gia tăng nhằm đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng và tăng hiệu quả hoạt động.

+ Sử dụng cơ giới hóa và tự động hóa trong sản xuất.

+ Giữ mối quan hệ tốt với khách hàng; tăng cường công tác thị trường, mở thêm thị trường mới và khai thác tốt thị trường đã có, đồng thời có chính sách bán hàng phù hợp và kịp thời.

- Về nhân lực:



+ Đào tạo, bồi dưỡng cho CB.CNV về chuyên môn nghiệp vụ, trình độ quản lý, lý luận chính trị và tay nghề cho người lao động để cao năng lực công tác.

+ Tiếp tục sắp xếp bộ máy hoạt động tinh gọn, hiệu quả.

Dự kiến tổng vốn đầu tư các dự án và nguồn vốn để triển khai trong năm 2016 và 2017 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Tên dự án	Dự kiến tổng vốn đầu tư	Nguồn vốn đầu tư		
			Vốn tự có	Vốn vay tín dụng trung dài hạn	Doanh nghiệp chuyên ngành (diện, nước)
I	Kế hoạch triển khai năm 2016	470.519	75.880	222.554	
1	Hoàn thiện Dự án Nhà ở Xã hội – Khu dân cư Tây Đại học (Block 1)	38.400	16.242	- Ghi chú: 16.242 Giá trị còn lại thực hiện năm 2016	
2	Dây chuyền thứ 2 gạch không nung	8.000	1.600	6.400	
3	Mở rộng nâng công suất Nhà máy Xi măng An Giang	100.000	20.000	64.000	
4	Thực hiện tiếp Dự án chỉnh trang đô thị đường Lý Thái Tổ nối dài	174.745	19.558	78.233	
5	Thực hiện tiếp Dự án Khu dân cư Xeo Trôm 3	129.374	14.480	57.921	
6	Mở rộng và nâng công suất các mỏ khoáng sản	20.000	4.000	16.000	
II	Kế hoạch triển khai năm 2017	220.000	68.547	270.955	14.425
1	Thực hiện đầu tư Nhà máy Gạch men Porcelain mài bóng	200.000	40.000	160.000	
2	Thực hiện tiếp Dự án chỉnh trang đô thị đường Lý Thái Tổ nối dài		14.105	54.561	8.289
3	Thực hiện tiếp Dự án Khu dân cư Xeo Trôm 3		10.443	40.394	6.137
4	Dây chuyền bao PP dán, bao Jumbo	20.000	4.000	16.000	

